

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 10326/BTC-CST
V.v thuế NK vật tư, thiết bị và
thuế sử dụng đất

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Bộ Tài chính nhận được công văn số 4221/DKVN-TCKT ngày 11/6/2009 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc xin miễn thuế nhập khẩu của vật tư, thiết bị và các loại thuế khác cho dự án “Mở rộng, nâng cấp Nhà máy chế biến Condensate”. Về việc này, Bộ tài chính có ý kiến như sau:

1. Về thuế nhập khẩu

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005, Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 8/12/2005 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ; khoản 7, điều 100 Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính thì:

Dự án “phát triển công nghiệp hoá dầu” và địa bàn huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư quy định tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ.

Theo đó, hàng hoá nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án khuyến khích đầu tư qui định tại Danh mục A hoặc B, Phụ lục I hoặc II ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ được miễn thuế nhập khẩu bao gồm:

a) Thiết bị, máy móc

b) Phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ được Bộ Khoa học và Công nghệ xác nhận; phương tiện vận chuyển đưa đón công nhân gồm xe ô tô từ 24 chỗ ngồi trở lên và phương tiện thủy;

c) Linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ hoặc sử dụng đồng bộ với thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng nêu tại điểm a và điểm b khoản này.

d) Nguyên liệu, vật tư dùng để chế tạo thiết bị, máy móc nằm trong dây chuyền công nghệ hoặc để chế tạo linh kiện, chi tiết, bộ phận rời, phụ tùng, gá lắp, khuôn mẫu, phụ kiện đi kèm để lắp ráp đồng bộ hoặc sử dụng đồng bộ với thiết bị, máy móc nêu tại điểm a Khoản này;

e) Vật tư, xây dựng trong nước chưa sản xuất được.

Danh mục vật tư xây dựng trong nước đã sản xuất được để làm căn cứ thực hiện việc miễn thuế nêu tại Điểm này thực hiện theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thủ tục hồ sơ và qui trình giải quyết miễn thuế nhập khẩu được hướng dẫn cụ thể tại điều 101 và điều 102 Thông tư 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính.

2. Về thuế đất, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế mặt nước.

a) Về thuế đất: Căn cứ Pháp lệnh thuế nhà, đất ngày 31/7/1992 và Điều 3 Nghị định số 94/CP ngày 25/8/1994 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Pháp lệnh về thuế nhà, đất và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh về thuế nhà, đất, thì:

- Thuế nhà, đất là thuế thu đối với nhà và đối với đất ở, đất xây dựng công trình... Tổ chức, cá nhân có quyền sử dụng đất ở, *đất xây dựng công trình* là đối tượng nộp thuế đất quy định tại Pháp lệnh này.

- Cá nhân, tổ chức trong nước hay nước ngoài thuê đất thì không phải nộp thuế đất. Chủ thể cho thuê đất phải nộp thuế đất theo qui định của Pháp lệnh về thuế nhà, đất.

b) Về tiền sử dụng đất: Căn cứ Nghị định số 44/2008/NĐ-CP ngày 9/4/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 3/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất thì:

"1. Được miễn tiền sử dụng đất đối với dự án thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư; danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 như sau:

"1. Giảm tiền sử dụng đất theo quy định của Luật Đầu tư:

a) Được giảm 50% tiền sử dụng đất phải nộp ngân sách nhà nước trong các trường hợp sau đây:

- Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Dự án đầu tư thuộc diện ưu đãi đã quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định này thì không áp dụng theo quy định này.

b) Được giảm 30% tiền sử dụng đất phải nộp ngân sách nhà nước trong các trường hợp sau đây:

- Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Dự án thuộc lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư không thuộc các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc không thuộc các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c) Được giảm 20% tiền sử dụng đất phải nộp ngân sách nhà nước trong các trường hợp sau đây:

- Dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư không thuộc các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc không thuộc các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư, lĩnh vực ưu đãi đầu tư; danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này."

Đối với tiền sử dụng đất, đề nghị đơn vị đổi chiều dự án của đơn vị với quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ qui định chi tiết và thi hành hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 44/2008/NĐ-CP nêu trên để xác định số tiền sử dụng đất được miễn, giảm.

c) Về tiền thuê đất, thuê mặt nước: Căn cứ Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, thì:

- Điều 14 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP có quy định việc miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với: "1. Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư được đầu tư tại địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn".

"3. Trong thời gian xây dựng theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp dự án có nhiều hạng mục công trình hoặc giai đoạn xây dựng độc lập với nhau thì miễn tiền thuê theo từng hạng mục hoặc giai đoạn xây dựng độc lập đó; trường hợp không thể tính riêng được từng hạng mục hoặc giai đoạn xây dựng độc lập thì thời gian xây dựng được tính theo hạng mục công trình có tỷ trọng vốn lớn nhất.

4. Kể từ ngày xây dựng hoàn thành đưa dự án vào hoạt động, cụ thể như sau:

a) Ba (3) năm đối với dự án thuộc Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư; tại cơ sở sản xuất kinh doanh mới của tổ chức kinh tế thực hiện di dời theo quy hoạch, di dời do ô nhiễm môi trường.

b) Bảy (7) năm đối với dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; dự án thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư.

c) Mười một (11) năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án thuộc Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu

tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

d) Mười lăm (15) năm đối với dự án thuộc Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư, lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của Chính phủ.

5. Dự án đang sử dụng đất được giao khi chuyển sang thuê đất, nếu dự án đó thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều này thì được miễn tiền thuê đất cho thời gian còn lại của thời hạn được miễn tiền thuê đất.

6. Dự án gặp khó khăn phải tạm ngừng xây dựng, tạm ngừng hoạt động được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian tạm ngừng xây dựng cơ bản, tạm ngừng hoạt động theo sự xác nhận của cơ quan cấp giấy phép đầu tư hoặc cấp đăng ký kinh doanh".

- Điều 15 Nghị định 142/2005/NĐ-CP có quy định việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với trường hợp: "3. Thuê đất, thuê mặt nước để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh mà không phải là sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối khi bị thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất khả kháng thì được giảm 50% tiền thuê đất, mặt nước trong thời gian ngừng sản xuất kinh doanh."

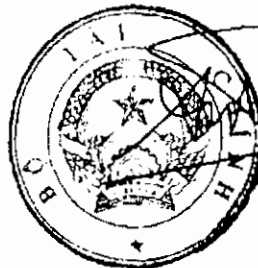
Do vậy, về chính sách miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, đề nghị đơn vị đối chiếu dự án của mình với quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ qui định chi tiết và thi hành hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 142/2005/NĐ-CP nêu trên để xác định số tiền thuê đất, thuê mặt nước được miễn, giảm.

Bộ Tài chính trả lời để Tập đoàn Dầu khí Việt nam biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCHQ, TCT;
- Lưu VT, CST (P.XNK).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn
Đỗ Hoàng Anh Tuấn